

Phụ lục VIII
BIỂU MẪU TÍNH CHI PHÍ TUẦN THỦ THỦ TỤC HÀNH CHÍNH
(Ban hành kèm theo Thông tư số /2017/TT-VPCP ngày tháng năm 2017 của Văn phòng Chính phủ)

**TÊN CƠ QUAN, ĐƠN VỊ: CỤC PHÓ BIÊN, GIÁO DỤC PHÁP LUẬT VÀ TRỢ GIÚP
 PHÁP LÝ**

CHI PHÍ TUẦN THỦ THỦ TỤC HÀNH CHÍNH
TÊN THỦ TỤC HÀNH CHÍNH: Cấp thẻ cộng tác viên trợ giúp pháp lý

I. CHI PHÍ THỰC HIỆN TTHC HIỆN TẠI

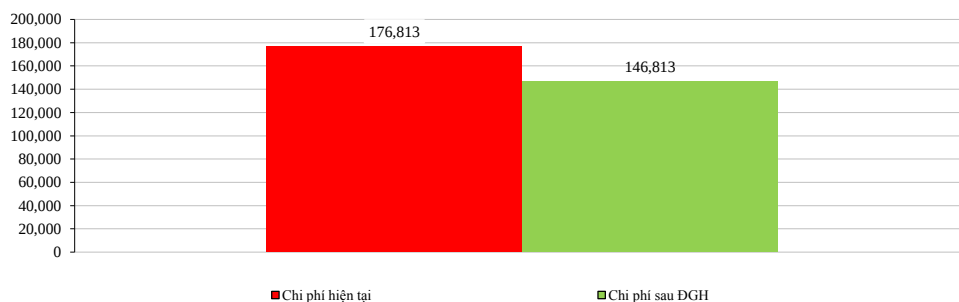
STT	Các công việc khi thực hiện TTHC	Các hoạt động/ cách thức thực hiện cụ thể	Thời gian thực hiện (giờ)	Mức TNBQ/ 01 giờ làm việc (đồng)	Mức chi phí thuê tư vấn, dịch vụ (đồng)	Mức phí, lệ phí, chi phí khác (đồng)	Số lần thực hiện/ 01 năm	Số lượng đối tượng tuần/01 năm	Chi phí thực hiện TTHC (đồng)	Tổng chi phí thực hiện TTHC/ 01 năm (đồng)	Ghi chú
1	Chuẩn bị hồ sơ										
1.1	Đơn đề nghị làm cộng tác viên	Theo mẫu	0.25	27,150			1	1	6,788	6,788	
1.2	Giấy tờ chứng minh là người đã nghỉ hưu theo quy định		0.25	27,150			1	1	6,788	6,788	
1.3	Sơ yếu lý lịch cá nhân có xác nhận của Ủy ban nhân dân xã, phường, thị trấn nơi cư trú		1.00	27,150		10,000	1	1	37,150	37,150	
1.4	02 ảnh 02 x 03 cm		0.25	27,150	50,000		1	1	56,788	56,788	
2	Nộp hồ sơ										
		Trực tiếp	1.00	27,150		0	1	1	27,150	27,150	
		Bưu điện	0.50	27,150	15,000		1	1	28,575	28,575	
		trực tuyến	0.50	27,150	0		1	1	13,575	13,575	
3	Nộp phí, lệ phí, chi phí khác										
3.1	Lệ phí	Nộp lệ phí	0.00	27,150		0	1	1	0	0	
4	Nhận kết quả										
		Trực tiếp	0.00	27,150			1	1	0	0	
		Bưu điện	0.00	27,150			1	1	0	0	
		Trực tuyến	0.00	27,150			1	1	0	0	
TỔNG					0	75,000			176,813	176,813	

II. CHI PHÍ THỰC HIỆN TTHC SAU ĐƠN GIẢN HÓA

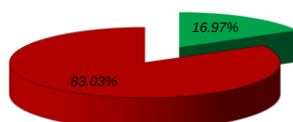
STT	Các công việc khi thực hiện TTHC	Các hoạt động/ cách thức thực hiện cụ thể	Thời gian thực hiện (giờ)	Mức TNBQ/ 01 giờ làm việc (đồng)	Mức chi phí thuê tư vấn, dịch vụ (đồng)	Mức phí, lệ phí, chi phí khác (đồng)	Số lần thực hiện/ 01 năm	Số lượng đối tượng tuần/01 năm	Chi phí thực hiện TTHC (đồng)	Tổng chi phí thực hiện TTHC/ 01 năm (đồng)	Ghi chú
1	Chuẩn bị hồ sơ										
1.1	Giấy đề nghị làm cộng tác viên theo mẫu	Theo mẫu	0.25	27,150			1	1	6,788	6,788	
1.2	Ảnh màu chân dung cỡ 02 x 03 cm		0.25	27,150	25,000		1	1	31,788	31,788	
1.3	Giấy tờ chứng minh là người đã nghỉ hưu hoặc thôi việc vì lý do khách quan, vẫn bán cam kết		0.25	27,150			1	1	6,788	6,788	
1.4	Văn bản xác nhận thời gian công tác pháp luật của cơ quan nơi viên chức công		1.00	27,150			1	1	27,150	27,150	
2	Nộp hồ sơ										
		Trực tiếp	1.00	27,150			1	1	27,150	27,150	
		Bưu điện	0.50	27,150	20,000		1	1	33,575	33,575	
		trực tuyến	0.50	27,150			1	1	13,575	13,575	
3	Nộp phí, lệ phí, chi phí khác										
3.1	Lệ phí	Nộp lệ phí	0.00	27,150			1	1	0	0	
4	Nhận kết quả										
		Trực tiếp	0.00	27,150			1	1	0	0	
		Bưu điện	0.00	27,150			1	1	0	0	
		Trực tuyến	0.00	27,150			1	1	0	0	
TỔNG					0	45,000			146,813	146,813	

III. SO SÁNH CHI PHÍ

Chi phí tuần thủ TTHC hiện tại và sau đơn giản hóa



Chi phí tuần thủ TTHC còn lại (màu đỏ) và Chi phí tuần thủ TTHC cắt giảm được (màu xanh) sau đơn giản hóa



* Ghi chú: Số liệu trong Bảng tính chỉ mang tính chất minh họa.